

Bản án số: 83/2021/HS-PT
Ngày 11 - 11 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chiến

Các Thẩm phán: Ông Ngô Đức Thọ và ông Lương Đức Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Trí là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2021/TLPT-HS ngày 19 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo: Đặng Đình T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2021/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil.

1. Bị cáo có kháng cáo: **Đặng Đình T**, sinh năm 1983 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ là Hoàng Thị H và 02 con; tiền án: Bản án số: 52/2010/HS-ST ngày 04-11-2010 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội “*Trộm cắp tài sản*” (chưa được xóa án tích do chưa thi hành khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm); tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10-01-2021 - Có mặt.

2. Bị hại: Chị Đinh Thị Thu Th, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị Ngọc Th, sinh năm 1961; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

4. Người bào chữa cho bị cáo Đặng Đình T: Ông Võ Cao Th, Luật sư Công ty luật TNHH TH thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Nông; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Do nợ nần nhiều, không có khả năng trả nợ nên sáng ngày 09-01-2021, Đặng Đình T nảy sinh ý định đi tìm tài sản của người dân để sơ hở trộm cắp bán lấy tiền trả nợ. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Đặng Đình T lấy 01 con dao (loại dao bầu), 01 đèn pin cất giấu trong 01 cái túi vải và bỏ vào trong một cái giỏ bằng nhựa rồi treo vào gác ba ga xe mô tô biển kiểm soát 14K2-1580 (xe mua lại của người dân chưa xác định được nguồn gốc), đồng thời lấy một cái mũ len trùm lên đầu, đeo khẩu trang bịt kín mặt, lấy mũ bảo hiểm có kính chắn gió đội lên đầu, lấy một đôi găng tay dùng để hái cà phê đeo vào tay và mặc nhiều quần, áo nhằm mục đích che dấu đặc điểm nhận dạng của mình rồi điều khiển xe mô tô trên đường đi trộm cắp tài sản, khi đến khu vực thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông thì xe mô tô bị hỏng nên Đặng Đình T đưa xe vào tiệm sửa xe của anh Hoàng Văn H để sửa chữa.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút, cùng ngày, Đặng Đình T cầm theo cái túi vải đi bộ đến trước cổng nhà bà Bùi Thị Ngọc Th ở thôn Đ, xã Đ, huyện Đ thấy cổng và cửa chính đóng, Đặng Đình T trèo qua hàng rào, đi bộ vòng ra phía sau nhà thì phát hiện cửa sau không khóa nên mở cửa đi vào phòng bếp lục lọi tìm tài sản nhưng không có, Đặng Đình T đi theo đường luồng lên nhà trên thì thấy có một Modem phát wifi mạng Internet, do nghi là của Camera giám sát nên Đặng Đình T rút dây mạng ra để vô hiệu hóa rồi đi vào phòng ngủ gần với bếp thì thấy chị Đinh Thị Thu Th là con gái bà Bùi Thị Ngọc Th đang đi từ trong phòng ra. Đặng Đình T lấy con dao bầu từ trong túi ra đe dọa không để chị Đinh Thị Thu Th tri hô lên, đồng thời khống chế và dùng dây vải, dây xạc điện thoại có sẵn trong phòng trói 2 tay ra phía sau, trói 2 chân, dùng băng keo trong dán bịt miệng chị Đinh Thị Thu Th lại và dùng mũ len của bị cáo trùm lên đầu để bịt mắt của chị Đinh Thị Thu Th. Sau đó, Đặng Đình T yêu cầu chị Đinh Thị Thu Th chỉ nơi cất giữ tài sản của gia đình nhưng chị Đinh Thị Thu Th không biết, Đặng Đình T đưa chị Đinh Thị Thu Th sang phòng ngủ của bà Bùi Thị Ngọc Th để tìm tài sản, khi vào phòng Đặng Đình T dùng dao cạy và dùng chân đạp phá ngăn tủ đầu giường của bà Bùi Thị Ngọc Th lấy được 17.550.000 đồng, 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, 02 cái bông tai bằng kim loại màu vàng rồi bỏ vào túi áo đang mặc trên người.

Sau khi lấy được số tài sản trên, Đặng Đình T bế chị Đinh Thị Thu Th về lại phòng, đặt chị Đinh Thị Thu Th lên giường rồi tiếp tục lục lọi tìm tài sản thì lấy được một chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu hồng của chị Đinh Thị Thu Th, do điện thoại có cài mật khẩu màn hình nên Đặng Đình T yêu cầu chị Đinh Thị Thu Th xóa mật khẩu rồi cất vào túi vải. Sau đó, Đặng Đình T dùng dao cắt đứt sợi dây trói chân, cởi quần áo chị Đinh Thị Thu Th ra và thực hiện hành vi giao cấu với chị Đinh Thị Thu Th, Đặng Đình T xuất tinh trùng lên bụng của chị

Đinh Thị Thu Th rồi lấy mũ điều khiển hình tai thỏ bằng vải bông lau tinh trùng cho chị Đinh Thị Thu Th, Đặng Đình T mặc quần lại cho chị Đinh Thị Thu Th và tiếp tục dùng dây trói chân chị Đinh Thị Thu Th lại rồi bỏ trốn về nhà cất giấu tài sản đã cướp được. Sau khi Đặng Đình T bỏ đi, chị Đinh Thị Thu Th mở được dây trói chân, chạy ra ngoài nhờ người dân mở dây trói tay và băng keo trong dân miệng rồi đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil để trình báo vụ việc. Hành vi của Đặng Đình T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil phát hiện bắt giữ để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật. Tại cơ quan điều tra, Đặng Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với việc Đặng Đình T có hành vi dùng vũ lực để giao cấu trái ý muốn của chị Đinh Thị Thu Th, chị Đinh Thị Thu Th không có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, quá trình điều tra chị Đinh Thị Thu Th không yêu cầu xử lý đối với Đặng Đình T nên cơ quan điều tra không xử lý hành vi này.

Bản kết luận pháp y về tình dục số: 40/TD, ngày 11-01-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận: Bộ phận sinh dục của chị Đinh Thị Thu Th không bị tổn thương, màng trinh rách tới đáy vị trí 3 giờ, 7 giờ, 9 giờ, sẹo cũ; hiện tại chị Đinh Thị Thu Th không có thai; các vết xây xước da nông không có tỷ lệ tổn thương cơ thể, tỷ lệ 0%.

Bản kết luận giám định số: 757/C09B, ngày 09-3-2021 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Trên mũ điều khiển tai hình thỏ màu xám, băng vải bông mềm và chiếc áo thun màu hồng của Đinh Thị Thu Th đều có dính tinh trùng của Đặng Đình T. Không phát hiện thấy tinh trùng trên ga giường, quần đùi và mẫu dịch âm đạo của chị Đinh Thị Thu Th.

Bản kết luận giám định số: 756/C09B, ngày 19-02-2021 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: 01 cái bông tai bằng kim loại màu vàng, khối lượng 1,5527gam (không có khóa cài), có đính hạt đá màu trắng được niêm phong gửi giám định có thành phần kim loại vàng (Au): 93,39%; 01 cái bông tai có khóa cài bằng kim loại màu vàng, khối lượng 2,3080gam, có đính hạt đá màu trắng được niêm phong gửi giám định có thành phần kim loại vàng (Au): 94,72%; 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, trên hai đầu nổi có ghi chữ “KV”; “MD”; “980”, có gắn đá màu tím, mặt sau có chữ “58”, tổng khối lượng 15,2983gam được niêm phong gửi giám định có thành phần kim loại màu vàng (Au): 96,79%.

Bản kết luận định giá tài sản số: 11/KL-HĐĐTTS, ngày 22-3-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: 01 dây chuyền bằng vàng 96,79%, trên hai đầu nổi có ghi chữ “KV”; “MD”; “980”, có gắn đá màu tím, mặt sau có chữ “58”, tổng khối lượng 15,2983gam có giá trị còn lại là 13.000.000 đồng; 01 bông tai bằng vàng 93,39% có khối lượng 1,5527gam, có đính hạt đá màu trắng không có khóa cài và 01 bông tai có khóa cài bằng vàng

94,72% có khối lượng là 2,3080gam có dính hạt đá màu trắng có giá trị còn lại là 3.700.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 7 plus màu hồng có giá trị còn lại là 5.300.000 đồng. Tổng cộng là 22.000.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2021/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Đặng Đình T phạm tội “*Cướp tài sản*”. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Đình T 08 năm tù. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 05-10-2021, bị cáo Đặng Đình T kháng cáo đề nghị xem xét lại tội danh và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Đình T thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil xử phạt bị cáo về tội “*Cướp tài sản*” theo Điều 168 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng cần xem xét lại việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là chưa thỏa đáng và đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Đình T, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ: Kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là có cơ sở bởi lẽ bị cáo thành khẩn khai báo từ giai đoạn điều tra đến tại phiên tòa về toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, khi mới vào nhà gặp bị hại thì bị cáo chưa sử dụng dao đến khi cắt dây trói bị hại thì bị cáo mới sử dụng dao, như vậy việc cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng định khung theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là chưa thỏa đáng. Mặt khác, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn phải nuôi mẹ già 84 tuổi, vợ thường xuyên đau ốm và phải nuôi 02 con nhỏ; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại tình tiết định khung tăng nặng, không áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, sửa Bản án sơ thẩm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo đồng ý với luận cứ bào chữa của Luật sư và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2021/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil đã kết án bị cáo Đặng Đình T về tội “*Cướp tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm bị cáo cho rằng khi mới đầu vào nhà thực hiện hành vi “*Cướp tài sản*” bị cáo không chế bị hại thì không sử dụng dao mà chỉ sử dụng chiếc đèn pin loại đội đầu. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận sau khi vào phòng ngủ gặp bị hại lúc đầu bị cáo dùng lời nói và đe dọa không chế bị hại, nhưng sau đó sử dụng con dao bầu, mũi nhọn (có đặc điểm như con dao bị cáo đã tự nguyện nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil) cắt dây và trói bị hại. Như vậy, lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại và có đủ căn cứ xác định bị cáo đã sử dụng con dao là hung khí nguy hiểm để không chế làm bị hại tê liệt ý chí để cướp tài sản. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm, xét thấy: Tại phiên tòa hôm nay mặc dù bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét thấy mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 08 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi, hậu quả mà bị cáo gây ra và bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích. Ngoài ra, khi thực hiện hành vi “*Cướp tài sản*” thì bị cáo thực hiện hành vi “*Hiếp dâm*” bị hại, tuy nhiên do bị hại có đơn bãi nại và không yêu cầu khởi tố đối với hành vi này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil không khởi tố bị cáo về hành vi “*Hiếp dâm*” là phù hợp quy định của pháp luật. Do đó, cần giữ nguyên mức hình phạt nhằm đảm bảo tính giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận luận cứ bào chữa của Luật sư cũng như kháng cáo của bị cáo.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Đặng Đình T không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Đình T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2021/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đặng Đình T 08 (*Tám*) năm tù về tội “*Cướp tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10-01-2021.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đặng Đình T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ I);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đ;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đ;
- TAND huyện Đắk Mil;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- CQCSĐT Công an huyện Đắk Mil;
- CQTHAHS Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký và đóng dấu*)

Nguyễn Xuân Chiến